

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/DS-ST

Ngày: 18/4/2018.

“V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Phan Văn Trạng.

2/. Bà Võ Hân Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Diên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 và ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 186/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-DS, ngày 29 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: chị Trần Thị T, sinh năm 1978 (có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: nhà số ..., khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

2- Bị đơn:

2.1. Chị Phạm Thị B, sinh năm 1979 (có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: nhà số ..., khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Anh Thái Phước G (tên gọi khác Tèo), sinh năm 1976 (có mặt tại phiên tòa).

2.3. Cháu Thái Yến L, sinh ngày 12/3/2001 (có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của cháu Thái Yến L: Anh Thái Phước G (cha ruột), sinh năm 1976 và chị Phan Thị Thanh T, sinh năm 1973 (mẹ ruột).

Cùng địa chỉ: nhà số ..., khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Thái Phước G, sinh năm 1976 (có mặt tại phiên tòa).

3.2. Chị Phan Thị Thanh T, sinh năm 1973 (vắng mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: nhà số ..., khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Chị Phan Thị Thanh T ủy quyền cho anh Thái Phước G (Tò) tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền lập ngày 02/01/2018.

4- Người làm chứng:

4.1. Anh Phạm Văn D, sinh năm 1977 (có mặt tại phiên tòa).

4.2. Anh Trương Văn H, sinh năm 1981 (có mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 07/12/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày:

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 06/9/2017, tại khu vực khóm 7, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (phía sau Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm), vì mâu thuẫn trong việc lừa vịt nên chị Phạm Thị B đã dùng cây tre dài khoảng 1,2m đánh vào chân, hông, tay và đầu của chị. Sau khi bị đánh, trên đường lừa vịt về chị lại bị cháu Thái Yến L và anh Thái Phước G tiếp tục dùng tay đánh vào mặt, dùng chân đạp vào bụng và khắp cơ thể làm chị bị ngất xỉu. Sau đó chị được con gái là cháu Trương Thị Tiểu P đưa đến Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm cấp cứu điều trị thương tích. Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm thì chị bị đa chấn thương, đau đầu vùng thái dương (T), sau tai (T) sưng nề, bầm tím, ấn đau nhói, cử động hạn chế, hai hông bầm tím, ấn đau; vùng đùi (T), cẳng chân (P) sưng nề, bầm tím, sờ mềm giới hạn rõ, ấn đau nhói, cử động đau kích thước 2x2cm. Chị nhập viện điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm từ ngày 06/9/2017 đến ngày 11/9/2017, với chi phí là 2.374.016 đồng, bao gồm:

- Hóa đơn bán lẻ ngày 11/9/2017 là 1.359.307 đồng;

- Hóa đơn bán lẻ ngày 12/9/2017 là 1.014.709 đồng;

Tiếp theo chị điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương thành phố Cần Thơ với chi phí 3.177.600 đồng, bao gồm:

- Bảng kê viện phí ngày 12/9/2017 là 536.000 đồng;

- Bảng kê viện phí ngày 12/9/2017 là 878.900 đồng;
- Hóa đơn bán hàng ngày 12/9/2017 là 536.000 đồng;
- Hóa đơn bán hàng ngày 12/9/2017 là 878.900 đồng;
- Hóa đơn bán hàng ngày 12/9/2017 là 347.800 đồng;

Tiếp theo chị điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long với chi phí 1.108.904 đồng, bao gồm:

- Phiếu bán hàng ngày 19/9/2017 là 710.904 đồng;
- Biên lai thu tiền ngày 19/9/2017 là 80.000 đồng;
- Biên lai thu tiền ngày 19/9/2017 là 119.000 đồng;
- Biên lai thu tiền ngày 19/9/2017 là 119.000 đồng;
- Biên lai thu tiền ngày 19/9/2017 là 80.000 đồng;

Sự việc đã được Công an phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng có tổ chức hòa giải ngày 04/10/2017, nhưng chị B, anh G và cháu L không chấp nhận bồi thường số tiền chị đã điều trị vết thương nêu trên. Do vậy, chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị B, anh G và cháu L phải có trách nhiệm bồi thường cho chị các khoản tiền sau đây:

- Chi phí điều trị thương tích là 6.660.520 đồng;
- Tiền xe thuê taxi đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ và Bệnh viện Hoàn Mỹ tại thành phố Cần Thơ: 02 chuyến x 500.000 đồng = 1.000.000 đồng;
- Bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất là: 15 ngày x 200.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng;
- Bồi thường chi phí ăn uống để phục hồi sức khỏe là: 15 ngày x 100.000 đồng/ngày = 1.500.000 đồng.
- Bồi thường tổn thất tinh thần, vì sau khi bị đánh chị thường xuyên nhức đầu và quên trước, quên sau là: 15 tháng lương cơ bản x 1.300.000 đồng/tháng = 19.500.000 đồng.

Tổng cộng số tiền phải bồi thường là 31.660.520 đồng.

Theo tờ tường trình lập ngày 02/01/2018, biên bản lấy lời khai của Tòa án lập ngày 06/02/2018 và trong quá trình xét xử, bị đơn chị Phạm Thị B trình bày:

Buổi chiều ngày 06/9/2017, chị có dùng cây tre đánh khoảng 03 – 04 cái vào tay, chân và mình của chị T, chị không có đánh trúng đầu của chị T. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do chị T chửi mẹ chị (bà Tư Ng) là lừa vẹt của chị T, khi đó vì quá nóng giận nên chị đã dùng cây tre đánh chị T. Sau khi bị đánh, chị T vẫn lừa vẹt về nhà bình thường và trên đường về chị T bị cháu L đánh tiếp, vì chị T chửi cha cháu L (anh

G). Nay chị chỉ đồng ý bồi thường cho chị T chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm, ngoài ra các khoản tiền khác chị không đồng ý bồi thường, vì chị T tự ý đi điều trị tại Cần Thơ và sự việc xảy ra là do lỗi của chị T gây sự trước.

Theo tờ tường trình lập ngày 02/01/2018, biên bản lấy lời khai của Tòa án lập ngày 06/02/2018 và trong quá trình xét xử, bị đơn anh Thái Phước G đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của chị Phan Thị Thanh T trình bày:

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn với chị T là vì: trước đó khoảng 02 ngày, chị T đã chửi anh về việc tháo lưới rào vệt, đến chiều ngày 06/9/2017 chị T lại tiếp tục chửi anh, trong lúc nóng giận con gái anh là cháu Thái Yến L đã tát vô mặt chị T khoảng 03 – 04 cái, khi đó anh đã ngăn cản kéo cháu L ra, chứ anh không có đánh chị T như đơn khởi kiện trình bày. Sau khi sự việc xảy ra thì chị T đã đi điều trị tại bệnh viện nào thì anh không biết, đến khi Công an phường 1 mời lên hòa giải phía chị T cung cấp chứng từ điều trị tại Bệnh viện Đa khoa thị xã Ngã Năm, Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ và Bệnh viện Hoàn Mỹ tại thành phố Cần Thơ, thì anh mới biết. Do anh không có đánh chị T nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị T, còn con anh là Thái Yến L chỉ tát chị T khoảng 03 – 04 bập tay vào mặt thì không có ảnh hưởng gì đến sức khỏe chị T, do đó anh không đồng ý bồi thường khoản nào cho chị T hết.

Theo tờ tường trình lập ngày 02/01/2018, biên bản lấy lời khai của Tòa án lập ngày 06/02/2018 và trong quá trình xét xử, bị đơn cháu Thái Yến L trình bày:

Buổi chiều ngày 06/9/2017, khi đó cháu đang ở ngoài ruộng thì có nghe bà Tư chửi cha cháu (anh G), khi đó cháu nóng quá nên đã tát vô mặt bà Tư khoảng 03 – 04 cái, lúc đó cha cháu can ra và lôi cháu về nhà. Cha cháu không có đánh bà Tư theo như bà Tư trình bày. Cháu không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của bà Tư, vì cháu chỉ tát bà Tư khoảng 03 – 04 bập tay vào mặt thì không có ảnh hưởng gì đến sức khỏe bà Tư.

Theo tờ tường trình lập ngày 02/01/2018, chị Phan Thị Thanh T trình bày:

Sự việc tranh chấp mâu thuẫn giữa chồng và con chị (là anh G và cháu L) với chị T thì chị hoàn toàn không biết gì, vì chị không có trực tiếp chứng kiến sự việc.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Tuy nhiên về việc xác định tư cách đương sự trong vụ án còn chưa đầy đủ, đề nghị Hội đồng xét xử cần phải xác định bổ sung anh G và chị T thêm tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, vì anh chị có trách nhiệm liên đới bồi thường với cháu L theo quy định tại khoản 2 Điều 586 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị T: buộc chị Phạm Thị B và cháu L (trường hợp cháu L không có tài sản thì anh G và chị T có trách nhiệm bồi thường thay cháu L) bồi thường cho chị T các khoản tiền như: chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm là 2.374.016 đồng, tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ là 883.800 đồng, tại Bệnh viện Hoàn Mỹ là 909.000 đồng; chi phí thuê xe đi điều trị bệnh tại thành phố Cần Thơ là 1.000.000 đồng; tiền thu nhập thất tế bị mất là: 200.000 đồng/ngày x 08 ngày = 1.600.000 đồng; về bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo yêu cầu của nguyên đơn là cao, đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại mức thiệt cho phù hợp với thực tế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét về thủ tục tố tụng:

[1]. Về xác định tư cách đương sự trong vụ án, Hội đồng xét xử cần phải bổ sung thêm tư cách tham gia tố tụng của anh Thái Phước G và chị Phan Thị Thanh T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định của pháp luật như kiến nghị của vị Kiểm sát viên.

Xét về nội dung vụ án:

[2]. Vào chiều ngày 06/9/2017, tại khu vực khóm 7, phường 1, thị xã Ngã Năm (phía sau Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm), chị Trần Thị T đã bị chị Phạm Thị B và cháu Thái Yến L đánh gây thương tích. Theo lời thừa nhận của chị B là: chị có dùng cây tre đánh vào tay, chân và mình của chị T khoảng 03 – 04 cái, về cháu L thì thừa nhận có dùng tay tát vào mặt chị T khoảng 03 – 04 cái. Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm lập ngày 11/9/2017, thể hiện tình trạng thương tích lúc vào viện của chị T là “*Bệnh tình, tiếp xúc tốt, sinh hiệu ổn, đau đầu vùng thái dương (T), sau tai (T) sưng nề, bầm tím, ấn đau nhói, giới hạn rõ, kích thước 2 x 1cm, vùng khuỷu (T) bầm tím, sưng nề, ấn đau nhói, cử động hạn chế, kích thước 2 x 2cm. Hai mông bầm tím, ấn đau, kích thước 2 x 2cm, vùng đùi (T), cẳng chân (P) sưng nề, bầm tím, sờ mềm giới hạn rõ, ấn đau nhói, cử động đau, kích thước 2 x 2cm. Tim đều, phổi trong, bụng mềm, ấn đau hạ vị, X quang, siêu âm bụng chưa phát hiện bất thường. Qua 02 ngày nằm viện bệnh nhân than đau họng, họng đỏ*”. Chị B và cháu L cho rằng nguyên nhân dẫn đến việc đánh chị T là vì chị T chửi mẹ chị B và chửi cha cháu L. Hội đồng xét xử nhận thấy việc chị B và cháu L sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn và đã xâm hại đến sức khỏe của chị T là hành vi trái pháp luật. Do vậy, yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị T là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Qua xem xét các hóa đơn chứng từ phục vụ cho việc điều trị thương tích và các khoản tiền yêu cầu bồi thường của chị T, Hội đồng xác định các khoản chi phí và yêu cầu hợp lý là:

- Về chi phí điều trị thương tích: chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa thị xã Ngã Năm từ ngày 06/9/2017 đến ngày 11/9/2017 tổng cộng là 2.374.016 đồng (theo hóa đơn bán hàng lập ngày 11/9/2017 với số tiền 1.359.307 và hóa đơn bán lẻ lập ngày 13/9/2017 với số tiền 1.014.709 đồng); chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ vào ngày 12/9/2017 tổng cộng là 883.800 đồng (theo 02 hóa đơn bán hàng lập cùng ngày 12/9/2017 với số tiền 347.800 đồng và 536.000 đồng); chi phí điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ vào ngày 19/9/2017 tổng cộng là 909.000 đồng (theo 02 biên lai thu tiền lập cùng ngày 19/9/2017 với số tiền 80.000 đồng và 119.000 đồng, theo phiếu bán hàng lập ngày 19/9/2017 với số tiền 710.000 đồng). Tổng cộng chi phí điều trị thương tích hợp lý được chấp nhận là 4.166.816 đồng. Qua đối chiếu chứng từ, Hội đồng xét xử không chấp nhận các khoản tiền cho cùng một nội dung điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ và Bệnh viện Hoàn Mỹ nhưng chị T lại kê khai tính đến 02 lần tổng cộng là 1.613.900 đồng; đồng thời không chấp nhận chi phí xét nghiệm đối với bệnh thoái hóa cột sống của chị T tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ với số tiền 878.900 đồng theo bảng kê viện phí lập ngày 12/9/2017, vì đây không phải là thương tích do chị B và cháu L gây ra.

- Về tiền thuê xe taxi đi từ thị xã Ngã Năm đến Thành phố Cần Thơ để điều trị thương tích vào ngày 12/9/2017 và ngày 19/9/2017 là: 02 chuyến (cả đi và về) x 500.000 đồng/chuyến = 1.000.000 đồng. Đây là khoản chi phí hợp lý, phù hợp với giá xe thực tế và phù hợp với thời gian chị T điều trị thương tích tại Thành phố Cần Thơ nên được chấp nhận.

- Về tiền thu nhập thực tế bị mất: thực tế những ngày chị T không làm việc được do nằm viện tại Bệnh viện thị xã Ngã Năm và đi điều trị tại Thành phố Cần Thơ tổng cộng chỉ có 08 ngày, không phải 15 ngày theo như yêu cầu của chị T. Với mức thu nhập bị mất mỗi ngày 200.000 đồng theo yêu cầu của chị T là hợp lý, phù hợp với khai của người làm chứng là chị Võ Thị Tim và anh Ngô Thanh Phước (là những người chị T giúp việc nhận tiền công), phù hợp với thu nhập phổ thông bình quân tại địa phương theo xác nhận của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thị xã Ngã Năm. Như vậy, tổng số tiền thu nhập thực tế chị T bị mất được chấp nhận là: 200.000 đồng/ngày x 08 ngày = 1.600.000 đồng.

- Về tiền ăn, uống để phục hồi sức khỏe: chị T yêu cầu bồi thường với số tiền 1.500.000 đồng. Theo quy định tiểu mục 1.1, mục 1, phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao quy định “...tiền mua thuốc bổ, tiếp đạm, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho người bị thiệt hại theo chỉ định của bác sỹ...”. Tuy nhiên qua xem xét các tài liệu, chứng từ chị T cung cấp chưa chứng minh được khoản chi phí này, do vậy chưa có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về tiền tổn thất tinh thần: Hội đồng xét xử nhận định: hành vi trái pháp luật của chị B và cháu L gây thương tích cho chị T phải nằm viện 06 ngày và đi điều trị tại Thành phố Cần Thơ 02 ngày đã gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, đời sống và gây

hoang mang về mặt tinh thần cho chị T, do vậy việc chị T yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần là có căn cứ. Tuy nhiên, khi sự việc qua đi chị T đã trở lại trạng thái bình thường, sinh hoạt cuộc sống vẫn như ban đầu, thương tích không để lại di chứng hoặc ảnh hưởng về mặt thẩm mỹ. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định số tiền bồi thường theo mức độ tổn thất tinh thần của chị T là: 03 tháng lương tối thiểu x 1.300.000 đồng/tháng = 3.900.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị T là 10.666.816 đồng (*mười triệu, sáu trăm sáu mươi sáu ngàn, tám trăm mười sáu đồng*).

[4]. Về xác định trách nhiệm bồi thường: với thương tích nêu trên của chị T là do chị B và cháu L gây ra, xét mức độ hành vi của chị B là nguy hiểm hơn, gây thương tích nặng hơn cháu L, vì chị B dùng cây tre đánh chị T còn cháu L chỉ dùng tay đánh. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định mức độ thiệt hại do chị B gây ra là 70% và cháu L là 30%, tương đương với số tiền chị B phải bồi thường cho chị T là 7.466.800 đồng (tính tròn số) và cháu L phải bồi thường cho chị T là 3.200.000 đồng (tính tròn số). Đối cháu L hiện nay chưa đủ 18 tuổi (chỉ mới 17 tuổi 01 tháng 05 ngày), do vậy trường hợp cháu L không có tài sản hoặc không đủ tài sản bồi thường thì anh Thái Phước G, chị Phan Thị Thanh T (cha mẹ cháu L) phải có trách nhiệm bồi thường thay cho cháu L theo quy định tại khoản 2 Điều 586 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu của chị T về việc buộc anh G phải có trách nhiệm bồi thường: nhận thấy, chị T chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh anh G có đánh chị gây thương tích. Qua lời khai của những người làm chứng là anh Phạm Văn D và anh Trương Văn H xác nhận: khi xảy ra sự việc, các anh chỉ thấy anh G can ngăn cháu L, chứ không có đánh chị T. Do vậy, yêu cầu này của chị T là chưa có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Phạm Thị B phải chịu án phí là 373.300 đồng, cháu Thái Yến L phải chịu án phí là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. Đề nghị của vị Kiểm sát viên về hướng giải quyết vụ án nêu trên là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong vụ án và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Buộc chị Phạm Thị B có trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Thị T số tiền 7.466.800 đồng (*bảy triệu, bốn trăm sáu mươi sáu ngàn, tám trăm đồng*).

2. Buộc cháu Thái Yên L có trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Thị T số tiền 3.200.000 đồng (*ba triệu, hai trăm ngàn đồng*). Trường hợp cháu L không có tài sản hoặc không đủ tài sản để bồi thường số tiền nêu trên cho chị T, thì anh Thái Phước G và chị Phan Thị Thanh T có trách nhiệm bồi thường thay cho cháu L.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, phía những người có trách nhiệm bồi thường nêu trên còn phải chịu tiền lãi do chậm thi hành án, theo mức lãi suất 10%/năm, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Phạm Thị B phải chịu án phí là 373.300 đồng (*ba trăm bảy mươi ba ngàn, ba trăm đồng*).

Cháu Thái Yên L phải chịu án phí là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*). Trường hợp cháu L không có tài sản hoặc không đủ tài sản để nộp tiền án phí, thì anh Thái Phước G và chị Phan Thị Thanh T có trách nhiệm nộp thay cho cháu L.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì những người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Phòng NVKT-THA TAND tỉnh ST;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nhuận